

Sorbitol

Sanofi®

Sorbitol 5 g
Thuốc bột uống

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.

ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM.

THÔNG BÁO NGAY CHO BÁC SĨ HOẶC DƯỢC SĨ NHỮNG TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN GẶP PHẢI KHI SỬ DỤNG THUỐC.

THÀNH PHẦN CÔNG THỨC THUỐC:

Cho 1 gói:
Thành phần hoạt chất: Sorbitol 5 g
Thành phần tá dược: Không có

DẠNG BẢO CHẾ:

Thuốc bột uống
Mô tả sản phẩm: Thuốc bột uống, màu trắng, khô rời, không mùi, vị ngọt và mát.

CHỈ ĐỊNH:

- Điều trị táo bón không thường xuyên ở người lớn.
- Điều trị phụ trợ chứng khó tiêu (tiêu hóa chậm, đầy hơi) ở người lớn.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG:

- Điều trị táo bón không thường xuyên ở người lớn:
1 gói buổi sáng lúc đói
Thời gian tối đa bệnh nhân tự uống thuốc mà không cần tư vấn y khoa được giới hạn trong 1 tuần.
- Điều trị phụ trợ chứng khó tiêu ở người lớn:
1-3 gói/ngày, uống trước bữa ăn hoặc vào lúc khó tiêu.
Thời gian tối đa bệnh nhân tự uống thuốc mà không cần tư vấn y khoa được giới hạn trong 1 tuần.
Hòa tan chất bột trong gói vào nửa ly nước. Dùng đường uống.
Lắc kỹ trước khi dùng.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- Quá mẫn với thành phần hoạt chất
- Bệnh thực thể viêm ruột non, viêm đại tràng mạn tính (viêm loét đại tràng, bệnh Crohn...)
- Hội chứng tắc hoặc bán tắc ruột.
- Đau bụng chưa rõ nguyên nhân.
- Tắc đường dẫn mật và suy gan nặng
- Táo bón do dùng một số thuốc
- Dùng kết hợp với natri polystyren sulfonat (resin trao đổi cation natri sulfonat, chẳng hạn như KAYEXALATE) hoặc canxi polystyren sulfonat (resin trao đổi cation canxi sulfonat, như RESIKALI) (xem Phần Tương tác, tương kỵ của thuốc).

CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC:

Cảnh báo đặc biệt khi dùng thuốc:

Không khuyến cáo sử dụng kéo dài.
Thuốc này có chứa sorbitol. Sử dụng thuốc không được khuyến cáo ở bệnh nhân không dung nạp fructose (Bệnh di truyền hiếm gặp).

Táo bón không thường xuyên:

Táo bón không thường xuyên có thể liên quan đến một sự thay đổi gần đây trong lối sống (du lịch). Thuốc này có thể sử dụng điều trị ngắn hạn. Bệnh nhân nên tham vấn y khoa trước khi bắt đầu hoặc tiếp tục điều trị trong trường hợp:
- Táo bón gần đây không do thay đổi lối sống.
- Táo bón kèm theo nôn và không có sự phát thải khí (tắc ruột), đau bụng, sốt, đầy bụng (sinh bụng), máu trong phân, sụt cân. Thật sự những dấu hiệu này có thể là triệu chứng của một căn bệnh nghiêm trọng hơn.
- Triệu chứng dai dẳng hoặc khi táo bón kèm theo các rối loạn khác như đau bụng kéo dài, táo bón xen kẽ tiêu chảy, nhầy trong phân, đại tiện không tự chủ (mất phân không tự chủ).
Dùng thuốc để điều trị táo bón chỉ hỗ trợ cho sự thay đổi thói quen sinh hoạt và chế độ ăn uống:
- Tăng cường chất xơ tự nhiên trong rau và uống nhiều nước.
- Thực hiện hoạt động thể lực và tập luyện lại thói quen đi tiêu.

Khó tiêu:

Bệnh nhân nên tham vấn y khoa trước khi bắt đầu hoặc tiếp tục điều trị trong trường hợp:
- Tiêu chảy,
- Đau bụng,
- Nôn

Thận trọng khi dùng thuốc:

Dùng thuốc thận trọng trong trường hợp phình đại tràng vì nhu động đại tràng bị suy giảm và ở những bệnh nhân nằm liệt giường (nguy cơ u phần). Trong trường hợp viêm đại tràng, tránh dùng thuốc lúc đói và giảm liều. Ở những người lớn tuổi, đảm bảo rằng lượng nước uống vào hàng ngày là đủ.

SANOFI



SỬ DỤNG THUỐC CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:

- Các nghiên cứu trên động vật không cho thấy bằng chứng gây quái thai. Trong trường hợp không gây quái thai ở động vật, không cho rằng có khả năng gây dị tật ở người. Trên thực tế, cho đến nay, các chất gây dị tật ở người đã được chứng minh là gây quái thai ở động vật trong các nghiên cứu có chất lượng thực hiện ở cả hai loài.
- Về mặt lâm sàng, cho đến nay không quan sát thấy dị tật hoặc gây độc cho thai nhi. Tuy nhiên, việc theo dõi thai tiếp xúc với sorbitol là không đủ để loại trừ bất kỳ rủi ro nào.
- Vì vậy, sử dụng sorbitol chỉ nên được cân nhắc trong khi mang thai nếu cần thiết.

ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE, VẬN HÀNH MÁY MÓC:

Không có lưu ý đặc biệt khi dùng.

TƯƠNG TÁC, TƯƠNG Kỵ CỦA THUỐC:

Kết hợp chống chỉ định không được khuyến cáo:
- Natri polystyren sulfonat (resin trao đổi cation natri sulfonat, như KAYEXALATE (uống, đặt hậu môn)) vì có nguy cơ gây hoại tử trực tràng.
- Polystyrene sulfonate (resin trao đổi cation canxi sulfonat, như RESIKALI (uống, đặt hậu môn)) vì có nguy cơ gây hoại tử trực tràng.
Do làm tăng nhu động ruột, mọi thuốc nhuận tràng có thể làm rút ngắn thời gian di chuyển của các thuốc uống cùng, do đó làm giảm sự hấp thu của những thuốc này.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN CỦA THUỐC:

Tần suất của các tác dụng không mong muốn nêu dưới đây được quy định là: rất hay gặp ($\geq 10\%$), hay gặp ($\geq 1\%$; $< 10\%$); ít gặp ($\geq 0,1\%$; $< 1\%$); hiếm gặp ($\geq 0,01\%$; $< 0,1\%$); rất hiếm ($< 0,01\%$); không rõ tần suất (không thể ước lượng từ dữ liệu hiện có).

Phân loại cơ quan hệ thống	Tác dụng không mong muốn	Tần suất
Rối loạn tiêu hóa	Tiêu chảy*, đau bụng*, chướng bụng	Không rõ tần suất

* Đặc biệt ở người bị hội chứng ruột kích thích.

- Không rõ tần suất: Nguy cơ gây tiêu chảy và đau bụng, đặc biệt ở người bị hội chứng ruột kích thích và hội chứng ruột chức năng.

Hướng dẫn cách xử trí tác dụng không mong muốn:

- Ngưng dùng thuốc và liên hệ ngay với bác sĩ khi xảy ra tác dụng không mong muốn nặng.
- Hãy đến ngay cơ sở y tế nếu xảy ra bất kỳ dấu hiệu nào của phản ứng dị ứng như phát ban, khó thở, phù nề ở mặt, môi, lưỡi hoặc họng.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:

Quá liều có thể làm nặng thêm triệu chứng tiêu chảy, đầy hơi và chướng bụng, sẽ biến mất khi ngưng điều trị tạm thời. Mất nước quá mức trong trường hợp tiêu chảy có thể cần được bù dịch hoặc điều chỉnh rối loạn điện giải.

ĐẶC TÍNH DƯỢC LỰC HỌC:

Nhóm dược lý: Thuốc nhuận tràng thẩm thấu, Mã số: A06AD18. (A: hệ tiêu hóa và chuyển hóa).
Sorbitol kích thích sự bài tiết cholecystokinin-pancreozymin làm co túi mật và bài tiết dịch tụy. Nó làm tăng lượng nước vào trong lòng ruột và làm tăng nhu động do tác dụng thẩm thấu.

ĐẶC TÍNH DƯỢC ĐỘNG HỌC:

Sorbitol được chuyển hóa thành fructose và sau đó là glucose dưới tác dụng của enzym sorbitol- dehydrogenase
Một lượng rất nhỏ sorbitol không chuyển hóa được bài tiết qua thận. Phần còn lại được thải qua đường thở dưới dạng CO₂ khi thở ra.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI:

Gói 5 g. Hộp 20 gói.

ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN:

Bảo quản ở nơi khô, tránh ánh sáng, ở nhiệt độ không quá 30°C.

HẠN DÙNG CỦA THUỐC:

36 tháng kể từ ngày sản xuất.

TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG CỦA THUỐC:

Tiêu chuẩn nhà sản xuất.

TÊN, ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT THUỐC:

CÔNG TY CỔ PHẦN SANOFI VIỆT NAM

Lô I-8-2, Đường D8, Khu Công nghệ cao, Phường Long Thạnh Mỹ, Quận 9, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam